

Hàm Kiệm, ngày 25 tháng 8 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

### Về việc ban hành Quy tắc ứng xử văn hóa

#### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT LƯƠNG THẾ VINH- HÀM KIỆM

*Căn cứ Luật Giáo dục 2019 ngày 14 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15 tháng 11 năm 2010 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 52/2019/QH14 ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội;*

*Căn cứ Nghị định Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục;*

*Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03/10/2108 Quyết định về việc phê duyệt đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong Trường học giai đoạn 2018 – 2025”;*

*Quyết định số 1506/QĐ-BGDĐT ngày 31/5/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo là Quyết định ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025” của ngành Giáo dục;*

*Theo đề nghị của Hội đồng trường,*

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quy tắc ứng xử văn hóa của trường THPT Lương Thế Vinh- Hàm Kiệm. (đính kèm)

Quy định quy tắc ứng xử văn hóa có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế cho quy tắc ứng xử và đạo đức nghề nghiệp trong trường học của trường THPT Lương Thế Vinh ban hành 24/01/2023.

**Điều 2.** Toàn thể CB-GV-CNV trường THPT Lương Thế Vinh – Hàm Kiệm chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Các HT, Phó Hiệu trưởng;
- Các tổ trưởng;
- CTCD, BTĐT;
- Lưu HT, VT;
- Website của trường.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Phạm Thi Nhân**

SỞ GD&ĐT LÂM ĐỒNG  
TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG  
LƯƠNG THẾ VINH – HÀM KIỆM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

## QUY TẮC ỨNG XỬ VĂN HÓA TRƯỜNG THPT LƯƠNG THẾ VINH- HÀM KIỆM

*(Ban hành theo quyết định số 62/QĐ- THPT.LTV, ngày 25/08/2025 của Hiệu trưởng trường THPT Lương Thế Vinh- Hàm Kiệm)*

### Chương I

### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

#### **Điều 1. Căn cứ đề ra các quy tắc đạo đức và ứng xử**

1. Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018 – 2025”.
2. Quy định về đạo đức nhà giáo, ban hành kèm theo Quyết định số 16/2008/QĐ-BGD&ĐT ngày 16/4/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.
3. Truyền thống đạo đức nhà giáo Việt Nam và truyền thống của Trường THPT Lương Thế Vinh - Hàm Kiệm (gọi tắt là “Trường” hoặc “Nhà trường” tùy theo từng trường hợp).
4. Nội quy Trường THPT Lương Thế Vinh - Hàm Kiệm.

#### **Điều 2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy tắc ứng xử văn hóa Trường THPT Lương Thế Vinh – Hàm Kiệm (gọi tắt là “Quy tắc ứng xử” hoặc “Quy tắc” tùy theo từng trường hợp) quy định về chuẩn mực đạo đức nhà giáo và quy tắc ứng xử của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên Nhà trường trong thi hành nhiệm vụ, trong quan hệ với đồng nghiệp, học sinh, phụ huynh học sinh và trong xã hội; quy tắc ứng xử văn hóa của học sinh được áp dụng trong thời gian học tập tại trường và ngoài xã hội.
2. Đối tượng áp dụng là tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh của Trường.

#### **Điều 3. Mục đích xây dựng quy tắc ứng xử đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh**

1. Quy tắc này quy định các chuẩn mực về đạo đức và ứng xử của cán bộ, giáo viên, nhân viên khi thi hành nhiệm vụ và trong quan hệ với đồng nghiệp, với học sinh, với phụ huynh học sinh và cộng đồng xã hội; ứng xử văn hóa của học sinh đối với thầy, cô giáo, nhân viên trong Trường, khách đến Trường, trong gia đình và cộng đồng xã hội. Đồng thời, Quy tắc này tạo cơ sở pháp lý để thực hiện công khai các hoạt động, nhiệm vụ và các mối quan hệ công tác của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong công tác phòng, chống tham nhũng.

2. Quy tắc này là căn cứ để Nhà trường xử lý trách nhiệm khi cán bộ, giáo viên, nhân viên vi phạm các chuẩn mực đạo đức và ứng xử trong thực hiện nhiệm vụ và trong các mối quan hệ công tác; là căn cứ để đánh giá, xếp loại và giám sát việc chấp hành các quy định pháp luật của cán bộ, giáo viên, nhân viên; là căn cứ để đánh giá, khen thưởng và xếp loại học sinh hàng năm.

## **Chương II**

### **QUY TẮC ỨNG XỬ CỦA ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ, NHÂN VIÊN, NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG NHÀ TRƯỜNG**

#### **A. Chuẩn mực đạo đức của cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động**

##### **Điều 4. Phẩm chất chính trị**

1. Chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện nhiệm vụ theo đúng quy định của pháp luật.

2. Không ngừng học tập, rèn luyện nâng cao lý luận chính trị để vận dụng vào hoạt động giảng dạy, giáo dục và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

3. Có ý thức tổ chức kỷ luật, nghiêm túc chấp hành sự phân công của cấp trên; có ý thức vì tập thể sư phạm, tập thể học sinh của Nhà trường, luôn phấn đấu vì sự nghiệp chung, bảo vệ danh dự Nhà trường, gìn giữ và phát huy truyền thống “Dạy tốt – Học tốt”.

4. Gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân, tích cực tham gia các hoạt động chính trị, xã hội.

##### **Điều 5. Đạo đức nghề nghiệp**

1. Tâm huyết với nghề nghiệp, có ý thức giữ gìn danh dự, lương tâm nhà giáo; có tinh thần đoàn kết, thương yêu, giúp đỡ đồng nghiệp trong cuộc sống và trong công tác; có lòng nhân ái, bao dung, độ lượng, đối xử hòa nhã với người học, đồng nghiệp; sẵn sàng giúp đỡ, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của người học, đồng nghiệp và cộng đồng.

2. Tận tụy với công việc; thực hiện đúng điều lệ, quy chế, nội quy của đơn vị, nhà trường, của ngành.

3. Công bằng trong giảng dạy và giáo dục, đánh giá đúng thực chất năng lực của người học; thực hành tiết kiệm, chống bệnh thành tích, chống tham nhũng, lãng phí.

4. Thực hiện phê bình và tự phê bình thường xuyên, nghiêm túc; thường xuyên học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, ngoại ngữ, tin học để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp giáo dục.

##### **Điều 6. Lối sống, tác phong**

1. Sống có lý tưởng, có mục đích, có ý chí vượt khó vươn lên, có tinh thần phấn đấu với động cơ trong sáng và tư duy sáng tạo; thực hành liêm, chính, chí công vô tư theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh.

2. Có lối sống hòa nhập với cộng đồng, phù hợp với bản sắc dân tộc và thích ứng với sự tiến bộ của xã hội; biết ủng hộ, khuyến khích những biểu hiện của lối sống văn minh, tiến bộ và phê phán những biểu hiện của lối sống lạc hậu, ích kỷ.

3. Tác phong làm việc nhanh nhẹn, khẩn trương, khoa học; có thái độ văn minh, lịch sự trong quan hệ xã hội, trong giao tiếp với đồng nghiệp, với học sinh; giải quyết công việc khách quan, tận tình, chu đáo.

4. Trang phục, trang sức khi thực hiện nhiệm vụ phải giản dị, gọn gàng, lịch sự, phù hợp với nghề dạy học, không gây phản cảm và phân tán sự chú ý của người học.

5. Đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp cùng hoàn thành tốt nhiệm vụ; đấu tranh, ngăn chặn những hành vi vi phạm pháp luật và các quy định nghề nghiệp. Quan hệ, ứng xử đúng mực, gần gũi với nhân dân, phụ huynh học sinh, đồng nghiệp và người học; kiên quyết đấu tranh với các hành vi trái pháp luật.

6 Xây dựng gia đình văn hóa, thương yêu, quý trọng lẫn nhau; biết quan tâm đến những người xung quanh; thực hiện nếp sống văn hóa nơi công cộng.

7. Luôn ý thức có trách nhiệm đối với tương lai của người học, với tiền đồ của dân tộc.

#### **Điều 7. Thái độ của cán bộ, nhà giáo đối với học sinh**

1. Cần thể hiện thái độ trung thực, gần gũi, tin cậy và cảm thông để có thể chia sẻ tình cảm với học sinh.

2. Tôn trọng học sinh, lắng nghe các ý kiến, quan tâm đến cảm xúc của học sinh, không làm cho học sinh bị lệ thuộc.

3. Tạo bầu không khí học tập tự giác, cởi mở, khuyến khích học sinh chủ động, sáng tạo học tập, tạo cơ hội công bằng đối với tất cả học sinh.

#### **Điều 8. Giữ gìn, bảo vệ truyền thống đạo đức nhà giáo**

1. Không lợi dụng chức vụ, quyền hạn để thực hiện hành vi trái pháp luật, quy chế, quy định; không gây khó khăn, phiền hà đối với người học và nhân dân.

2. Không gian lận, thiếu trung thực trong học tập, nghiên cứu khoa học và thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục.

3. Không trù dập, chèn ép và có thái độ thiên vị, phân biệt đối xử, thành kiến người học; không tiếp tay, bao che cho những hành vi tiêu cực trong giảng dạy, học tập, rèn luyện của người học và đồng nghiệp.

4. Không xâm phạm thân thể, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người học, đồng nghiệp, người khác. Không làm ảnh hưởng đến công việc, sinh hoạt của đồng nghiệp và người khác.

5. Không tổ chức dạy thêm, học thêm trái với quy định.

6. Không hút thuốc lá, uống rượu, bia trong công sở, trong trường học và nơi không được phép hoặc khi thi hành nhiệm vụ giảng dạy và tham gia các hoạt động giáo dục của Nhà trường.

7. Không sử dụng điện thoại di động và làm việc riêng trong các cuộc họp, trong khi lên lớp, học tập, coi thi, chấm thi.

8. Không gây bè phái, cục bộ địa phương, làm mất đoàn kết trong tập thể và trong sinh hoạt tại cộng đồng. Không được sử dụng bực giảng làm nơi tuyên truyền, phổ biến những nội dung trái với quan điểm, chính sách của Đảng và Nhà nước.

9. Không trốn tránh trách nhiệm, thoái thác nhiệm vụ, tự ý bỏ việc; không đi muộn về sớm, bỏ giờ, bỏ buổi dạy, cắt xén, dồn ép chương trình, vi phạm quy chế chuyên môn làm ảnh hưởng đến kỷ cương, nề nếp của Nhà trường.

10. Không tổ chức, tham gia các hoạt động liên quan đến tệ nạn xã hội như: cờ bạc, mại dâm, ma túy, mê tín, dị đoan; không sử dụng, lưu giữ, truyền bá văn hóa phẩm đồi trụy, độc hại.

## **B. Quy tắc ứng xử**

### **Điều 9. Ứng xử với bản thân**

1. Có bản lĩnh và phẩm chất chính trị vững vàng; tin tưởng vào sự nghiệp đổi mới do Đảng Cộng sản Việt Nam khởi xướng và lãnh đạo.

2. Chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thi hành nhiệm vụ theo đúng quy định của pháp luật.

3. Không ngừng rèn luyện, học tập, nâng cao trình độ nhận thức về mọi mặt đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công tác.

4. Thực hiện đúng những quy định trong Luật Giáo dục, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các quy định khác của pháp luật.

5. Có ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành nghiêm sự điều động, phân công của tổ chức, luôn phấn đấu vì sự nghiệp chung, bảo vệ danh dự nhà giáo.

6. Nghiêm chỉnh chấp hành Quy chế trường học trong khi giảng dạy, hội họp: Không làm việc riêng; không tự ý rời bỏ vị trí trong khi lên lớp, giờ làm việc và sinh hoạt tập thể...

7. Trang phục chỉnh tề, gọn gàng, lịch sự, phù hợp với môi trường sư phạm, không gây phản cảm và phân tán sự chú ý của người học.

### **Điều 10. Ứng xử với học sinh**

1. Trong mọi tình huống, mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên luôn đặt tình thương và trách nhiệm đối với học sinh lên hàng đầu.

2. Tôn trọng ý kiến của từng cá nhân học sinh; luôn lắng nghe và cùng chia sẻ những khó khăn trong cuộc sống của học sinh; ứng xử thân thiện, gần gũi, không xúc phạm danh dự, thân thể, không phân biệt đối xử đối với học sinh.

3. Thấu hiểu hoàn cảnh riêng của mỗi học sinh; quan tâm, giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh đặc biệt là học sinh chậm tiến bộ; luôn tạo cơ hội cho học sinh sửa chữa lỗi lầm, tạo điều kiện cho học sinh phấn đấu vươn lên.

4. Tôn trọng nhân cách của học sinh, mềm mỏng nhưng kiên quyết, nghiêm khắc khi xử lý vi phạm của học sinh; không có thái độ trù dập học sinh.

5. Luôn là tấm gương sáng, mẫu mực về đạo đức, tác phong cho học sinh noi theo.

### **Điều 11. Ứng xử với cấp trên, cấp dưới, đồng nghiệp**

#### **1. Đối với cấp trên**

a) Chấp hành nghiêm túc các chỉ đạo, hướng dẫn, nhiệm vụ được cấp trên phân công.

b) Trung thực, thẳng thắn trong báo cáo, đề xuất, tham gia ý kiến đóng góp với cấp trên, bảo vệ uy tín, danh dự cho cấp trên. Không được lợi dụng việc góp ý, phê bình, hoặc đơn thư nặc danh, mạo danh làm tổn hại uy tín của cấp trên. Có thái độ tôn trọng, lịch sự đối với cấp trên.

c) Các chỉ thị, mệnh lệnh, nhiệm vụ được phân công phải chấp hành nghiêm túc, đúng thời gian; thường xuyên báo cáo, phản ánh tình hình thực hiện nhiệm vụ; thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định.

d) Trung thực, thẳng thắn trong báo cáo; đề xuất, tham gia đóng góp ý kiến với cấp trên. Bảo vệ uy tín, danh dự cho cấp trên; không được lợi dụng việc góp ý, phê bình hoặc dùng đơn thư nặc danh, mạo danh làm tổn hại uy tín của cấp trên, của Nhà trường.

#### **2. Đối với cấp dưới**

a) Hướng dẫn cấp dưới triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ được giao tận tình, hòa nhã. Đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc chấp hành kỷ cương, kỷ luật, việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

b) Gương mẫu cho cấp dưới học tập, noi theo về mọi mặt. Nắm vững tâm tư, nguyện vọng, hoàn cảnh của cấp dưới, chân thành động viên, thông cảm, chia sẻ khó khăn vướng mắc trong công việc và cuộc sống của cấp dưới.

c) Tôn trọng và tạo niềm tin cho cán bộ, giáo viên, nhân viên khi giao và chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ; bảo vệ danh dự của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh khi bị phản ánh, khiếu nại, tố cáo không đúng sự thật.

d) Không cửa quyền, hách dịch, quan liêu, trù dập, thành kiến với cấp dưới.

#### **3. Đối với đồng nghiệp**

a) Cán bộ, giáo viên, nhân viên phải chân thành, thân thiện, nhiệt tình, bảo đảm sự đồng thuận, đoàn kết vì sự nghiệp giáo dục và danh dự Nhà trường; Có ý thức xây dựng tập thể đoàn kết giúp đỡ đồng nghiệp cùng hoàn thành tốt nhiệm vụ, tích cực góp phần xây dựng Nhà trường ngày càng vững mạnh.

b) Tôn trọng, chân thành, bảo vệ uy tín, danh dự của đồng nghiệp. Có thái độ thân ái và tôn trọng đồng nghiệp. Việc phê bình đồng nghiệp được thực hiện một cách thận trọng, khách quan, đúng nơi, đúng lúc với tinh thần xây dựng.

c) Có ý thức hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp trong ngành nghề cũng như trong cuộc sống; góp ý kịp thời khi thấy đồng nghiệp làm điều sai trái ảnh hưởng đến uy tín nghề nghiệp.

d) Thấu hiểu, chia sẻ khó khăn trong công tác và cuộc sống với đồng nghiệp; sống hòa đồng, thân thiện, sẵn sàng hợp tác trong công việc; giúp đỡ đồng nghiệp khi gặp khó khăn hoạn nạn trong cuộc sống. Hợp tác giúp đỡ nhau hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

e) Ứng xử văn minh, lịch sự trước đồng nghiệp, bình tĩnh khi trình bày ý kiến, phát ngôn có văn hóa, không xúc phạm danh dự và thân thể đồng nghiệp.

f) Không ghen ghét, đố kỵ, lôi kéo bè cánh, phe nhóm gây mất đoàn kết nội bộ. Không suồng sã, nói tục, chửi thề trong giao tiếp, sinh hoạt.

### **Điều 12. Ứng xử với cơ quan, trường học khác**

1. Văn minh, lịch sự khi giao tiếp.
2. Luôn thể hiện thái độ, cử chỉ, lời nói nhã nhặn, khiêm tốn, vui vẻ, bình tĩnh trong mọi tình huống; không to tiếng, hách dịch, không gây căng thẳng, bức xúc cho người khác.
3. Tuyệt đối không cung cấp các thông tin nội bộ Nhà trường, viên chức cho người khác biết trừ trường hợp quy định tại Quy chế phát ngôn của Nhà trường.
4. Công tâm, tận tụy, nhanh chóng, khoa học, chính xác khi thi hành công vụ và khi giải quyết công việc.

### **Điều 13. Ứng xử với người thân trong gia đình**

1. Có trách nhiệm phổ biến đến người thân trong gia đình chấp hành nghiêm chỉnh đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, không vi phạm pháp luật.
2. Thực hiện tốt đời sống văn hóa nơi cư trú; xây dựng gia đình văn hóa.
3. Không để người thân trong gia đình lợi dụng vị trí công tác của mình để làm trái quy định.
4. Không được lợi dụng việc riêng của gia đình (tổ chức cưới hỏi, ma chay, mừng thọ, sinh nhật, tân gia và các việc khác) để xa hoa, lãng phí, vụ lợi.
5. Sống có trách nhiệm với gia đình, đặc biệt là đối với cha mẹ và con cái.

### **Điều 14. Ứng xử với phụ huynh học sinh**

1. Khi trao đổi với cha mẹ học sinh phải xưng hô phù hợp, tiếp cha mẹ học sinh phải đúng nơi do nhà trường quy định và thực hiện văn hóa công sở.

2. Niềm nở, chỉ dẫn, tôn trọng và lắng nghe ý kiến của phụ huynh học sinh, giải quyết công việc khách quan, tận tình, chu đáo...

3. Khi hẹn gặp cha mẹ học sinh trao đổi công việc phải đúng mục đích và thời gian, không để cha mẹ học sinh chờ mà không có lý do.

4. Xác lập mối quan hệ mật thiết giữa Nhà trường và gia đình, phối hợp giáo dục học sinh tiến bộ, tạo mọi điều kiện giúp đỡ học sinh đạt kết quả cao trong học tập.

5. Không lợi dụng tình cảm hoặc tiền bạc của phụ huynh học sinh, vụ lợi cá nhân làm mất uy tín nhà giáo.

### **Điều 15. Ứng xử với khách đến làm việc, các tổ chức khác và người nước ngoài**

1. Tôn trọng, lắng nghe và tiếp thu ý kiến đóng góp của khách. Thấu hiểu, chia sẻ và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, hướng dẫn tận tình, chu đáo cho khách đến làm việc.

2. Văn minh, lịch sự khi giao tiếp; luôn thể hiện thái độ, cử chỉ, lời nói nhã nhặn, khiêm tốn, vui vẻ, bình tĩnh trong mọi tình huống; không to tiếng, hách dịch, nói tục, chửi thề, gây căng thẳng, bức xúc cho người khác.

3. Công tâm, nhanh chóng, tận tụy khi thi hành nhiệm vụ và khi giải quyết công việc.

4. Trong khi thi hành nhiệm vụ, nếu đề các cá nhân đến làm việc phải chờ đợi thì phải giải thích rõ lý do.

5. Có ứng xử phù hợp, tránh gây hiểu nhầm cho người nước ngoài về văn hóa đất nước nói chung và văn hóa Nhà trường nói riêng.

6. Tuyệt đối không cung cấp các thông tin nội bộ Nhà trường, viên chức cho người khác biết trừ trường hợp quy định tại Quy chế phát ngôn của Nhà trường.

6. Đối với tổ chức khác

- Thực hiện đúng Điều lệ do tổ chức quy định.
- Thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ do tổ chức phân công.

7. Đối với người nước ngoài

- Thực hiện đúng quy định của Nhà nước, của ngành về quan hệ, tiếp xúc với tổ chức, cá nhân nước ngoài.

- Giữ gìn và phát huy truyền thống lịch sử, bản sắc văn hóa dân tộc, bảo vệ bí mật Nhà nước, bí mật công tác, lợi ích Quốc gia.

### **Điều 16. Ứng xử với môi trường**

1. Có ý thức bảo vệ cơ sở vật chất, xây dựng và giữ gìn môi trường sư phạm xanh, sạch, đẹp; sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp, giữ vệ sinh nơi làm việc, hội họp.

2. Sử dụng an toàn và tiết kiệm điện, nước, trang thiết bị của Nhà trường (trong phòng học, phòng thư viện, phòng thí nghiệm, phòng vi tính, phòng y tế, phòng thể chất và phòng làm việc).

3. Luôn ý thức giữ gìn và bảo quản đồ dùng dạy học và các phương tiện phục vụ giảng dạy trong Nhà trường.

### **Điều 17. Ứng xử với cộng đồng xã hội**

1. Thực hiện nếp sống văn hóa, quy tắc, quy định nơi công cộng; giúp đỡ, nhường chỗ cho người già, trẻ em, phụ nữ, người tàn tật khi lên, xuống tàu xe, khi qua đường.

2. Giữ gìn trật tự xã hội và vệ sinh nơi công cộng. Kịp thời thông báo cho cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền các thông tin về các hành vi vi phạm pháp luật.

3. Không có hành vi hoặc làm những việc trái với thuần phong mỹ tục, luôn giữ gìn phẩm chất của một người làm công tác giáo dục.

### **Điều 18. Trong hội họp, sinh hoạt tập thể, trong giao tiếp điện thoại, mạng xã hội**

1. Ứng xử trong hội họp, sinh hoạt tập thể

- Phải nắm được nội dung, chủ đề cuộc họp, hội thảo, hội nghị, chuẩn bị tài liệu và ý kiến phát biểu, có mặt trước giờ quy định ít nhất 5 phút để ổn định chỗ ngồi và tuân thủ quy định của ban tổ chức điều hành cuộc họp, hội thảo, hội nghị.

- Trong khi hội họp, tắt điện thoại di động (hoặc các thiết bị có chức năng thu phát thông tin) hoặc để ở chế độ im lặng.

- Giữ trật tự, tập trung theo dõi, lắng nghe, ghi chép các nội dung cần thiết, không nói chuyện và làm việc riêng, không bỏ về trước, không ra vào, đi lại tùy tiện trong phòng họp. Phát biểu ý kiến theo sự điều hành của chủ tọa hoặc ban tổ chức.

- Kết thúc cuộc họp: Đề khách mời, lãnh đạo cấp trên ra trước, không xô đẩy, chen lấn, dọn dẹp lại chỗ ngồi, bàn ghế ngay ngắn xong mới ra về.

2. Ứng xử trong giao tiếp qua điện thoại, mạng xã hội

- Có lời cảm ơn, lời chào trước khi kết thúc cuộc điện thoại.

- Sử dụng mạng xã hội: Thực hiện nghiêm túc quy định của Luật An ninh mạng.

## **Chương III**

### **QUY TẮC ỨNG XỬ CỦA NGƯỜI HỌC**

#### **Điều 19. Ứng xử với bản thân người học**

1. Tích cực rèn luyện phẩm chất đạo đức, có lối sống lành mạnh, giản dị, trung thực và khiêm tốn.

2. Chấp hành tốt pháp luật; quy định về trật tự, an toàn xã hội, an toàn giao thông.

3. Tích cực tham gia đấu tranh, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội và phòng chống tiêu cực trong học tập, kiểm tra, thi cử.

4. Phải có ý thức phấn đấu không ngừng vươn lên trong học tập; biết tự học, tự nghiên cứu.

5. Không được nói dối và bao che những khuyết điểm của người khác.

6. Đi học, tham gia các buổi tập trung, họp Đoàn, Đội, ngoại khóa phải đúng giờ, tác phong nhanh nhẹn, không hò hét, hô gọi nhau ầm ĩ, đồng phục đúng theo quy định của Trường.

7. Có ý thức giữ gìn cơ sở vật chất, cây xanh của nhà trường; không đi, đứng, leo trèo, ngồi lên lan can, bàn học, không bẻ cành, hái lá...

8. Trang phục, tác phong đến Trường phải đúng quy định: Trang phục phải sạch sẽ, gọn gàng phù hợp với Nội quy Nhà trường.

9. Không nhuộm tóc, không trang điểm lòe loẹt, tóc phải gọn gàng; học sinh nam không được để tóc dài, đầu tóc phản cảm như cạo trọc, hót tóc để bờm, đeo khuyên tai, không sơn móng chân, móng tay, để móng tay quá dài...

#### **Điều 20. Ứng xử với bạn bè**

1. Tôn trọng bạn bè, biết chia sẻ, động viên, giúp đỡ bạn bè vươn lên trong học tập và rèn luyện; không được bao che khuyết điểm cho bạn; không được có những hành động phân biệt đối xử, vu khống, nói xấu bạn bè; giữ gìn mối quan hệ bình đẳng, trong sáng với bạn bè khác giới.

2. Không sử dụng mạng internet, mạng xã hội... để nói xấu, tuyên truyền nhằm bôi nhọ, kích động hận thù đối với người khác.

#### **Điều 21. Ứng xử với thầy cô giáo, cán bộ, nhân viên, người lao động trong Nhà trường**

1. Có thái độ tôn trọng, lễ phép với thầy, cô giáo, cán bộ, nhân viên Nhà trường.

2. Việc chào hỏi, xưng hô với thầy cô giáo, nhân viên trong Nhà trường khách đến thăm và làm việc với Nhà trường phải đảm bảo kính trọng, lịch sự, lễ phép.

3. Không được có những lời nói, hành vi thiếu chuẩn mực đạo đức, vô lễ, xúc phạm nhân phẩm, danh dự của cán bộ, giáo viên, nhân viên và người lớn tuổi trong Nhà trường.

4. Chấp hành các quyết định và yêu cầu của cán bộ, giáo viên, nhân viên Nhà trường.

#### **Điều 22. Ứng xử với khách đến làm việc**

1. Khi có khách đến thăm Trường, học sinh phải biết chào hỏi lịch sự; hướng dẫn tận tình khi khách cần giúp đỡ.

2. Lễ phép, kính trọng và vâng lời người lớn tuổi; biết kính trên nhường dưới; giúp đỡ người lớn tuổi khi gặp khó khăn trong cuộc sống.

### **Điều 23. Ứng xử trong gia đình**

1. Ứng xử trong xưng hô, mời, gọi đảm bảo sự kính trọng, lễ phép, thương yêu, quan tâm đến mọi người trong gia đình.
2. Khi đi đâu phải xin phép cha, mẹ; khi người lớn hỏi phải trả lời lễ phép, rõ ràng.
3. Không khích bác, công kích, lên án ông bà, cha mẹ và người lớn tuổi.
4. Khi có khách đến nhà đảm bảo chào hỏi lễ phép, giao tiếp cởi mở, chân tình.
5. Không nói chen vào hay đứng cạnh khi bố, mẹ nói chuyện với khách khi không được phép; hoặc nói lớn tiếng, chửi mắng, nói xấu ở ngoài khi cha, mẹ đang tiếp khách...

### **Điều 24. Ứng xử với môi trường**

1. Biết cách bảo vệ sức khỏe, phòng chống dịch bệnh cho bản thân; có ý thức tham gia học hỏi, rèn luyện kỹ năng sống.
2. Có ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường, bảo vệ cơ sở vật chất, xây dựng và giữ gìn Trường, lớp xanh, sạch đẹp.
3. Sử dụng an toàn và tiết kiệm điện, nước, trang thiết bị của Nhà trường; có ý thức bảo vệ các công trình văn hóa, các di tích lịch sử ở địa phương.
4. Tìm hiểu, giữ gìn và phát huy truyền thống địa phương, truyền thống Nhà trường.
5. Phân loại rác thải, bỏ rác đúng nơi quy định.

### **Điều 25. Ứng xử với cộng đồng xã hội**

1. Ứng xử trong giao tiếp đảm bảo lễ phép; ân cần giúp đỡ, hỏi thăm, chia sẻ chân tình, không cãi cọ, xích mích, trả thù.
2. Ứng xử trong sinh hoạt đảm bảo tôn trọng sự yên tĩnh chung, không gây mất trật tự an ninh, không gây ồn ào, mất vệ sinh chung.
3. Cử chỉ, hành động lịch thiệp; biết nói xin lỗi khi làm phiền và cảm ơn khi được giúp đỡ.
4. Không gây ồn ào, có những hành vi khiếm nhã, bình phẩm xấu người khác.
5. Khi muốn hỏi đường phải dừng và xuống xe, gỡ khăn che mặt, cúi kính râm... thể hiện sự tôn trọng.
6. Hiểu biết đầy đủ, đúng các quy định của pháp luật, tự giác và chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về đảm bảo trật tự, an toàn giao thông.
7. Khi tham gia giao thông phải có trách nhiệm với bản thân và với cộng đồng; tôn trọng nhường nhịn, giúp đỡ người khác.
8. Tự giác chấp hành quy định của pháp luật về trật tự an toàn giao thông ngay cả khi không có lực lượng chức năng tuần tra kiểm soát trên đường.

9. Thực hiện các quy định, nội quy tại bến xe, bến tàu, bến phà và trên các phương tiện giao thông công cộng khác.

## **Chương IV**

### **TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN**

**Điều 26. Trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động Nhà trường**

1. Có trách nhiệm thực hiện đúng các quy định tại Quy tắc này.
2. Có trách nhiệm vận động các đồng nghiệp thực hiện đúng các quy định tại Quy tắc này; khi phát hiện cán bộ, giáo viên, nhân viên của Nhà trường vi phạm Quy tắc này phải kịp thời góp ý để họ sửa đổi, đồng thời phản ánh với Hiệu trưởng.

**Điều 27. Trách nhiệm của học sinh**

Học sinh có trách nhiệm thực hiện tốt các quy định tại Quy tắc này. Nếu phát hiện cá nhân vi phạm Quy tắc này phải kịp thời góp ý, đồng thời phản ánh với giáo viên chủ nhiệm, Lãnh đạo nhà trường để xử lý tùy theo mức độ vi phạm.

**Điều 28. Trách nhiệm của lãnh đạo Nhà trường**

1. Quán triệt, hướng dẫn, tổ chức thực hiện Quy tắc này, làm căn cứ để đánh giá, xếp loại cán bộ, giáo viên, nhân viên.
2. Công khai Quy tắc này trên Website của Nhà trường.
3. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy tắc này của cán bộ, giáo viên, nhân viên; phê bình, chấn chỉnh, xử lý các vi phạm đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên của Trường.

**Điều 29. Hiệu lực thi hành**

Quy định này được thông qua và áp dụng thực hiện kể từ ngày ký Quyết định ban hành.

Trong trường hợp có sự thay đổi, điều chỉnh quy định thì sẽ được rà soát bổ sung hàng năm vào dịp Hội nghị cán bộ, viên chức cho phù hợp, mọi sự thay đổi phải được Lãnh đạo của trường thông qua và Hiệu trưởng quyết định thực hiện./.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Phạm Thi Nhân**